

NHẬN THỨC VỀ GIÁ TRỊ VĂN HOÁ NHO GIÁO TRUYỀN THỐNG HÀN QUỐC VỚI XÃ HỘI HIỆN TẠI

GS. Nguyễn Văn Hồng

Khoa Đông phương học

Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn

Đại học Quốc gia Hà Nội

I. MỘT CÁCH NHÌN NHO GIÁO VỚI GIÁ TRỊ VĂN HOÁ TRUYỀN THỐNG HÀN QUỐC

Trong báo cáo tại "Hội thảo bốn trường Đại học Đông Á" tại Đại học quốc gia Hà Nội ngày 21 tháng 11 năm 2001 của giáo sư Huh Nam Jin, khoa Triết Đại học Seoul có một nhận định về Nho giáo ở Hàn Quốc và Đông Á rất hay. Ông cho rằng:

"Nếp nghĩ, nếp sinh hoạt mang đậm tính Nho giáo chiếm một vị trí tâm điểm trong truyền thống văn hoá, trong giá trị truyền thống Đông Á, trong đó có Hàn Quốc. Ở một ý nghĩa nào đó, Nho giáo đồng nghĩa với văn hoá truyền thống, vì thế, có thể nói rằng việc ủng hộ hay phản bác giá trị Nho giáo đều ám chỉ sự đánh giá về lịch sử Đông Á và triển vọng tương lai của khu vực này"¹.

Ở Hội nghị quốc tế "Nho giáo với xã hội tương lai" kỷ niệm 500 năm năm sinh của Toegye ở An Đông - Hàn Quốc (10-2001), các giáo sư Pháp, Nga, Mỹ, Anh v.v... cũng đều có ý kiến như muốn trở về

phương Đông, nghiên cứu tư tưởng Nho giáo Hàn Quốc Toegye tìm con đường giải quyết những bế tắc về quan hệ con người, xã hội và đặc biệt là gia đình ở phương Tây trong giai đoạn hiện tại. Họ đều đề cao đạo đức "Nhân", "Lễ" của Nho giáo².

Ở Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam trong quá trình phát triển xã hội hàng ngàn năm ta đã được chứng kiến những bước thăng trầm của ảnh hưởng Nho giáo. Nhưng chúng ta lại hầu như nhận biết được mỗi bước hồi sinh, phát triển của các quốc gia này cũng đều ẩn chứa những yếu tố kích thích từ yếu tố bền vững của tâm thức Nho giáo. Trật tự xã hội, chí phấn đấu vươn lên của con người, dân tộc, vấn đề xem trọng đạo đức luân lý gia đình xã hội, cách xử thế, nuôi dưỡng chí khí của giáo dục "quân tử", vấn đề tu thân, môi trường an bình xã hội, vấn đề "Nhân", "Lễ" v.v... luân lý Nho giáo đều ảnh hưởng đến xã hội. Hầu như quanh ta và trong ta luôn ẩn hiện một cái gì của ngàn năm văn hoá đạo đức Nho giáo phương Đông tạo nên những nét đẹp, sức sống của chúng ta.

Tôi có dịp may đến Hàn Quốc tham dự Hội nghị "Nho giáo với xã hội tương lai" mà nội dung cơ bản là hội thảo về giá trị văn hoá Nho giáo truyền thống Hàn Quốc thông qua Lễ kỷ niệm 500 năm ngày sinh của đại sư Nho gia, danh nhân văn hoá Hàn Quốc Toegye - Lý Hoàng (李 晃) (1501 - 1570)³. Trong cuộc Hội thảo, nghe báo cáo và sau đó đi thăm thú những di tích văn hoá ở An Đông- Hàn Quốc, thăm chùa, tháp, miếu mạo, tôi đã được thấy nhiều câu đối, hoành phi ghi toàn bằng chữ Hán. Tôi như đi vào một xứ sở quen thuộc, giống Việt

Nam một cách lạ thường.

Giữa cái tĩnh lặng như đầm lầy đạo đức, tâm linh của phương Đông, cùng các bạn Hàn Quốc trao đổi, rất nhanh chóng, chúng tôi nhận ra sự đồng cảm của một môi trường di sản văn hoá tương đồng. Tôi đã thấy được giữa Hàn Quốc hiện đại, sôi động luôn làm ta ngạc nhiên về tốc độ, ta vẫn như nhận thấy một cái gì đó ẩn chứa sâu xa làm nền cho xã hội phát triển Hàn Quốc hôm nay.

Một ấn tượng nữa với tôi cực mạnh là anh bạn Hàn Quốc phiên dịch cho tôi, tốt nghiệp khoa Anh văn, đi tu nghiệp ở Mỹ một năm. Buổi chia tay cuối cùng, anh mời tôi về nhà. Vợ anh như bao phụ nữ phương Đông hiếu khách. Chị chào tôi và sau đó tất bật đi lo một bữa ăn Hàn Quốc rất thịnh soạn, đầm ấm cho chúng tôi. Nhìn chị đi lại luôn tươi cười, dọn bàn ăn, tôi thấy như một phụ nữ Việt Nam qua hình ảnh hiếu khách, dịu dàng của chị. Nhưng khi ngồi ăn lại chỉ có anh và con trai cả của anh cùng tôi. Tôi muốn mời chị cùng ngồi ăn. Nhưng hình như có một cái gì thuộc lễ giáo ấy, chị cười, chào mời và xin phép được trở vào công việc bếp núc tiếp khách của mình. Tôi bỗng nhận ra một cái cảm giác như ở các gia đình Nho nền nếp cổ xưa ở Việt Nam, chỉ có chủ nhà đàn ông tiếp khách, còn các bà chỉ toàn tâm lo bữa tiếp khách của chồng. Trong ngôi nhà 5 phòng hiện đại của anh có 3 tivi, 3 máy vi tính và giá sách đầy ắp sách tiếng Anh, tiếng Hàn và cả vài bộ sách chữ Hán. Hiện đại nhưng vẫn như trùm lên cái không khí Nho giáo phương Đông, một gia đình quan hệ trật tự rất phương Đông Nho giáo. Tiện nghi hiện đại, rất hiện đại mà sao cái

không khí Nho mềm, đầm ấm cứ như quán quít. Tôi như ở Việt Nam, thời xưa của gia đình tôi vậy.

Là người nghiên cứu văn hoá Trung Quốc và văn hoá phương Đông, tôi cảm nhận ra cái nét chung đó ở Trung Quốc, Nhật Bản, Việt Nam. Cách thể hiện có khác nhau, nhưng cái chất chung như cùng một gốc, tạo nên một tâm lý, một cảm nghĩ và cả bản chất ứng xử.

Như chúng ta biết, Nho giáo Trung Quốc đã ảnh hưởng khá mạnh ở Việt Nam, Nhật Bản, Hàn Quốc. Các quốc gia này chịu ảnh hưởng Nho giáo Trung Quốc từ thời Tần Hán⁴. Giáo sư Huh Nam Jin cho rằng: "Trong lịch sử các nước Đông Á, trong đó có Hàn Quốc, gần là vài trăm năm, dài thì khoảng trong hai ngàn năm, tư tưởng Nho giáo luôn chiếm vị trí trung tâm. Theo đó, nhiều nước, kể cả Hàn Quốc, ngoài văn hoá Nho giáo khó có thể tìm ra một tư tưởng nào khác quyết định nên đặc trưng của nó.

Mặc dù vậy nhưng Nho giáo với tư cách là hệ tư tưởng ra đời trong trật tự trung đại, được coi là quy phạm đạo đức của xã hội nông nghiệp tiền cận đại thì dù có thông cảm đến mấy, ta cũng phải nói rằng do tính phong kiến của mình, Nho giáo không có cơ sở gì để có thể được thực hiện nguyên bản trong xã hội công nghiệp. Bởi vì xã hội Đông Á hiện tại đã hiện đại hoá đến mức không thể quay về quá khứ được nữa.

Như vậy, Nho giáo và giá trị Nho giáo vừa là cặn thái phong kiến cần phải loại bỏ nhanh chóng để hiện đại hoá, dân chủ hoá nhưng nó

đồng thời cũng là một di sản bảo đảm cho tính đặc trưng dân tộc của chúng ta"⁵.

Tôi hoàn toàn tán đồng ý kiến biện chứng trên, và cho rằng đó là cách nhìn khoa học của các nhà nghiên cứu Nho giáo Hàn Quốc, Việt Nam nên có.

Như vậy, Nho giáo với chúng ta hôm nay còn lại cái gì nên phát huy, nên suy xét để thích ứng, phát triển trên nền bản sắc dân tộc trong xã hội đầy sôi động hiện tại?

II. NHO GIÁO VỚI GIÁ TRỊ ĐẠO ĐỨC - TƯ TƯỞNG TOEGYE VÀ ĐẠO ĐỨC XÃ HỘI TRUYỀN THỐNG NHO GIÁO HÀN QUỐC

Nho giáo với giá trị đạo đức xã hội được Hội thảo quốc tế "Toegye với di sản Nho giáo Hàn Quốc" tháng 10 năm 2001 đặc biệt quan tâm. Các học giả Hàn Quốc và quốc tế đều như thống nhất với nhau một hướng: Đi tìm giá trị đạo đức ứng xử cho xã hội hiện đại. Sự hào hứng này đặc biệt được các nhà nghiên cứu triết học phương Đông và Âu Mỹ quan tâm. Đại diện cho học giả Hàn Quốc, giáo sư An Bình Chu, Đại học Thành Quân Quán đã nêu lên lời cảnh báo:

"Ngày nay, xã hội như đầy tiếng kêu cứu phản ánh nỗi lo lắng về sự hoang tàn của nhân tâm. Môi trường bị ô nhiễm, luân lý bị suy đồi, con người phôi trăn nổi khát khao truy cầu lợi ích và dục vọng. Môi trường thiên nhiên đã bị phá hoại, ô nhiễm đến đỉnh điểm. Và điều quan trọng là nội tâm của con người hoang tàn, giá lạnh. Quan hệ giữa người và người chỉ còn là cạnh tranh vì lợi ích. Tất cả loài người như

đang đứng trước nguy cơ tự diệt vong"⁶. Và chính từ những báo động trên, ông đã nêu lên nên trở lại những nguyên lý đạo đức cuộc sống mà Toegye (1501- 1570), nhà đại sư Nho học Hàn Quốc đã từng nhắc nhở trong vấn đề tâm học đạo đức.

Mọi người đều biết, Nho giáo đặt vấn đề tu thân là vấn đề đầu tiên, là vấn đề tiên quyết của một con người. Và như vậy, điều quan trọng của Nho giáo Hàn Quốc mà Toegye - Lý Hoàng nêu ra là vấn đề kế thừa tâm học. Và với ông là phải tìm phương pháp tu dưỡng đúng, có hiệu quả. Ông nêu lên học thuyết "Kính" (敬). Ở phòng chính giữa thư viện của ông, chữ Kính như choán ngự tất cả. Và người Hàn Quốc đã xem ông là nhà học thuyết Nho gia "Kính thuyết".

Như mọi người đều biết, chữ Kính vốn bắt nguồn từ nhà Lý học Trình Di đề ra cho phương pháp tu dưỡng đạo đức. Nó bắt nguồn từ quan điểm trong Luận ngữ: "Cư xử cung, chấp sự kính". Vốn chữ Kính ban đầu chỉ là sự thận trọng, sự tôn trọng, cung kính ứng xử với mọi người, "mọi người phải được tôn trọng". Đó là một đạo đức đẹp trong ứng xử. Nhưng bản thân Toegye còn nêu lên một vấn đề rất quan trọng có liên quan đến tâm lý tu dưỡng con người. Ông nói "Kính" trong đó còn bao gồm một nhân tố quan trọng là phải Kính trọng bản thân, cảnh giác đối với mình, nhất là khi chỉ có mình ta đối mặt với ta. Cái xấu rất dễ nảy sinh khi ta ở một mình. Những vật chướng ngại làm ta sợ, tính sĩ diện, danh dự, của từng con người, không bị giám sát, con người dễ nguy hiểm cho cái xấu và dục vọng xấu xa của con người. Do vậy, sẽ

không còn giới hạn ngăn cản tà tâm phát triển. Con người ta dễ bị tà tâm xui khiến, cái "dục sẽ lên". Đó cũng chính là điều then chốt nhất làm cho con người phải luôn cảnh giác trên con đường tu tâm, tu thân. Tu thân có nhiều mặt. Nó là cách học, cách tự đào luyện làm người. Toegye cho rằng: Tâm học có nhiều nội dung giáo dục, nhưng tóm lại, chẳng qua là "át nhân dục, tồn thiên lý" (Hạn chế dục vọng, giữ lấy nguyên lý đạo trời). Nguồn gốc của tư tưởng này là sự lo lắng một cách có ý thức về sự suy đồi đạo đức.

Trong "Thánh học tập đồ", tác phẩm tổng kết của Toegye, ông nêu lên một chủ trương thông qua tu tâm vươn tới nhận thức vũ trụ quan, nhân sinh quan của thánh nhân, của người quân tử. Phương pháp tu dưỡng tâm học bao trùm bởi một chữ "Kính". Biết kính trọng, biết sợ, lo lắng cái tà tâm lấn lướt. Ông là một nhà đạo đức học lớn, một triết gia nhân sinh tâm cơ của Hàn Quốc thế kỷ XVI. Ông muốn trở về cái gốc của thánh nhân "truy cầu tâm viễn", nghĩa là ông muốn tu tâm hướng tới mục đích cao thượng, truy cầu sự cao thượng "chuyển hoá thành tinh thần thuần khiết của nhân loại"⁷.

Những ý tưởng của Toegye về đạo đức như một điểm sáng thấp lên hy vọng cho nhân loại hướng tới xã hội tương lai.

Hàn Quốc với Nho giáo truyền thống khai thác những yếu tố quan trọng của học thuyết Nho giáo Toegye về tâm học đạo đức.

Một vấn đề quan trọng của Nho giáo Hàn Quốc nhấn mạnh vấn đề về chính trị, vấn đề nhận thức tư tưởng "dân là gốc", "dân vi bang bản".

Dân giàu nước mạnh và lo phát triển dân trí, giáo dục. Ở đây, tư tưởng dân bản của Toegye có khác, ông xem quốc vương là người có quyền lực, chủ thể của khuynh hướng cải cách chính trị. Những nhà nghiên cứu Nho giáo Hàn Quốc cũng nhấn mạnh tư tưởng: những người lãnh đạo, dù quốc vương cũng phải "át nhân dục, tồn thiên lý" nghĩa là phải hạn chế dục vọng, phải theo lẽ trời thực thi những chính sách nhân trị. Nghĩa là những nhà lãnh đạo phải vì dân, lấy dân làm gốc và phải có đạo đức. Nho giáo với giá trị hiện đại trong việc giáo dục chống tham ô, cửa quyền, hãy vì dân là tư tưởng mà nhà Nho Toegye gần gũi nhân dân luôn quan tâm. Giáo sư An Bình Chu đã nói lời tâm huyết: "Tôi muốn mượn tư tưởng của Toegye nói với mọi người một câu tâm huyết: Hãy trở thành cao thượng, ít nhất cũng phải trở thành người cao thượng vì mục đích của cuộc sống⁸."

III. NHO GIÁO VỚI VẤN ĐỀ GIÁO DỤC TRI THỨC, YẾU TỐ PHÁT TRIỂN, HỘI NHẬP

Muốn có một xã hội phát triển bắt kịp thế giới, vấn đề giáo dục, học tập đã được Nho giáo chú ý. Dù hạn chế bao nhiêu thì Nho giáo bắt đầu từ Khổng Tử đã đặt ra việc học tập nâng cao dân trí, đề ra chủ trương: "Hữu giáo vô loài"⁹. Quan niệm của Khổng Tử là mọi người đều được giáo dục. Đó là một quan điểm và bằng nhiệm vụ mở trường "hạnh đàn" thực thi, ông đã trở thành danh nhân thế giới có công về giáo dục.

Có lẽ giá trị lớn của Nho giáo là đã giáo dục con người hướng tới trí tuệ, học vấn. Các quốc gia phương Đông chịu ảnh hưởng Nho giáo

đều có tinh thần hiếu học truyền thống. Nhờ vậy, khi bước vào nền kinh tế thị trường, vấn đề tri thức, vấn đề công nhân kỹ thuật, vấn đề học để đuổi kịp các nước tiên tiến có thể giải quyết một cách thuận lợi hơn. Ngày nay, người ta nhắc đến những con rồng châu Á, nhiều học giả quốc tế đều coi đây là một trong những yếu tố tích cực của Nho giáo đối với các nước đang phát triển ở phương Đông.

Ở Hàn Quốc, vấn đề học vấn được giải quyết một cách đáng khâm phục chính bởi Hàn Quốc có truyền thống Nho học hiếu học. Người Hàn Quốc, cũng như các khu vực chịu sự giáo dục đạo Khổng, họ tuân thủ theo nếp khắc khổ, nghị lực đeo đuổi học vấn "học không biết mỏi, dạy không biết chán"¹⁰. Từ truyền thống hiếu học của mình, người Hàn Quốc có đức tính tôn sư trọng đạo rất cao. Ai đã từng dạy học sinh Hàn Quốc đều thấy rõ tinh thần đó. Dân tộc Hàn Quốc có một câu cách ngôn giáo dục đáng kính là: "Không được giẫm lên, dù chỉ là cái bóng của thầy"¹¹.

Ở Hàn Quốc, lực lượng lao động được đào tạo một cách nghiêm túc và tốt hơn một số quốc gia cũng là "con rồng" như họ. Vào năm 1949, ngay trước khi Hàn Quốc chưa nhận rõ ngày mai của mình, Hàn Quốc đã hầu như có 100% trẻ em cấp sách đến trường khi đến tuổi đi học. Năm 1960, 100% người đến tuổi lao động đạt trình độ cấp I. Năm 1980, số đến tuổi lao động có tới 94% đạt trình độ cấp II; 33,9% cư dân đạt trình độ đại học (1988). Ngày nay, số người đến tuổi lao động đạt trình độ đại học hầu như đã vượt quá xa¹². Tôi có hỏi anh lái xe

taxi cho tôi, anh nói anh đã tốt nghiệp đại học cơ khí máy và đang học tại chức bằng kinh tế quản lí kinh doanh. Năm nay anh mới 32 tuổi. Anh mời tôi: "Nếu ông thích, những ngày hội nghị tại Hàn Quốc, ông có thể đến sinh hoạt ở nhà tôi để hiểu thêm đất nước Hàn Quốc". Nhưng thật đáng tiếc, tôi không có tiếng Hàn để tiện sinh hoạt và tôi cũng muốn ở khách sạn để tiện giao lưu với học giả quốc tế mà tôi cần gặp gỡ, trao đổi.

Những nhận thức về Nho giáo Hàn Quốc, giá trị truyền thống văn hoá Nho giáo Hàn Quốc còn có bao lĩnh vực cần nghiên cứu. Mối tương đồng văn hoá đã làm cho hai dân tộc Việt - Hàn dễ gần gũi và đó là lí do làm cho mối quan hệ Hàn - Việt phát triển tốt đẹp nhanh chóng như hôm nay. Tương đồng văn hoá tạo nên kênh tâm lý, dễ dàng cảm thông, nhận biết, và có lẽ đó cũng là cầu nối bền vững cho quan hệ Hàn - Việt hôm nay và mai sau.

Chú thích

¹ Huh Nam Jin, Giáo sư Triết học Đại học Seoul Hàn Quốc, Truyền thống Nho giáo và quá trình Tây hoá, Báo cáo tại Hội nghị bốn trường Đại học (Đại học Seoul - Hàn Quốc, Đại học Tokyo - Nhật Bản, Đại học Bắc Kinh - Trung Quốc, Đại học Quốc gia Hà Nội) tại Hà Nội tháng 11 năm 2001.

² Tham khảo:

Michael Kalton (Washington. U. Tacoma): Toegye and hope in the 21st Century.

³ Trương Lập Văn, Thối Khê thư tiết yếu, Trung Quốc Nhân dân đại học xuất bản xã, 1989.

張立文, 退溪書節要, 中國人民大學出版社, 1989 年阪

⁴ Han Woo Keun, The History of Korea, Seoul Korea, 1970, p18

⁵ Huh Nam Jin, Tài liệu đã dẫn

⁶ An Bình Chu, Giáo dư danh dư Đại học Thành Quân Quán, Thối Khê tư tưởng hoà đạo đức xã hội, Báo cáo tại Hội nghị quốc tế "Nho giáo với xã hội tương lai".

⁷ An Bình Chu, tài liệu đã dẫn.

⁸ An Bình Chu, tài liệu đã dẫn.

⁹ Luận ngữ - Vệ Linh Công (論語 - 衛靈公)

¹⁰ Luận ngữ - Thuật nhi (論語 - 述而)

¹¹ Tình hình thế giới 1989 - 1990, NXB La Decouverte, Paris, 1990

- E. Rosner (Gottingon U. Germany), Some recent European discussion on the confucian humanism.

"With Toegye, toward the future" International Conference, Korean Studies Advancement center. An dong, Korea, 2001-10.

¹² Dẫn theo A handbook of Korea, Seoul Korea, 1993.